

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ N
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: **14/2025/HS-ST**
Ngày 13-02-2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N, TỈNH KHÁNH HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thế Vinh

Bà Lê Thị Hoa

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trương Công Bình

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên
tòa:* Ông Trần Thanh Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã N, xét xử sơ
thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 136/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm
2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2024/QĐXXST-HS ngày
02/12/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2025/HSST-QĐ ngày 13/01/2025
đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tiến Q**, sinh năm 1982 tại N, Khánh Hòa

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã L, thị xã N,
tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh;
giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T,
sinh năm 1959 và bà: Trương Thị B, sinh năm 1962; vợ là Dương Thị Mỹ C, sinh
năm 1989; có 2 con sinh năm 2013 và năm 2023.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 17/5/2023 bị Công an xã L xử phạt vi phạm hành chính số
tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc theo Quyết định số 01043/QĐ-XPHC
ngày 17/5/2023, đã nộp phạt ngày 01/4/2024.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Đoàn T K, sinh năm 1981

Nơi cư trú: Thôn T, xã L, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1974

Nơi cư trú: Thôn T, xã L, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

3. Ông Lê Minh T, sinh năm 2005

Nơi cư trú: Thôn T, xã L, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1979

Nơi cư trú: Thôn T, xã L, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tiến Q có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01043/QĐ-XPHC ngày 17/5/2023 của Công an xã L, thị xã Ninh Hoà. Khoảng 15 giờ ngày 01/4/2024, Q mang theo 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) và đi bộ đến nhà Nguyễn Văn Quý tại thôn T, xã L, thị xã Ninh Hoà để trả tiền công làm địa. Đến nơi, Q nhìn thấy Nguyễn Văn S, Lê Minh T, Nguyễn Văn T1, Đoàn T K và một số người phụ nữ (không xác định được nhân thân lai lịch) đang đánh bạc thắng thua bằng tiền, dưới hình thức “xóc đĩa”, cách đánh cụ thể là: Người cầm cái bỏ 04 vị bài (được cắt từ bộ bài tây, hình tròn, đường kính khoảng 02cm) trong một cái đĩa, lấy cái chén úp lại, sau đó xóc lên và để ra chiếu, có phân chia ra một bên chẵn, một bên lẻ, nếu mở chén ra trên đĩa có 02 vị bài màu xanh và 02 vị bài màu trắng hoặc 04 vị bài đều một màu thì là chẵn, nếu thấy 03 vị bài màu xanh, 01 vị bài màu trắng hoặc 03 vị bài màu trắng, 01 vị bài màu xanh thì là lẻ.

Q đến và tham gia đặt 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) vào bên “lẻ” trên chiếu bạc thì bị thua. Sau đó, Q không tham gia đánh nữa mà đứng xem, đến khoảng 16 giờ cùng ngày, tổ công tác Công an xã L đến kiểm tra, thì cả nhóm đánh bạc bỏ chạy. Tổ công tác Công an xã L lập biên bản, thu giữ tang vật gồm 01 chiếc chiếu, 15 cái ghế nhựa và mời Nguyễn Tiến Q, Nguyễn Văn S, Lê Minh T, Nguyễn Văn T1, Đoàn T K về trụ sở Công an xã L làm việc. Tại cơ Q Công an, Q, S, T, T1, K khai nhận hành vi đánh bạc như đã nêu trên.

- Tại bản cáo trạng số 99/CT-VKS-HS ngày 03/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã N đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Q về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N đề nghị:

+ Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36, xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Q từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

+ Về vật chứng vụ án: Vật chứng vụ án thu giữ là 01 chiếc chiếu và 15 ghế nhựa. Xét thấy không có giá trị nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Bị cáo: Không tranh luận.

- Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình đã sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về thủ tục tố tụng*: Tại phiên tòa, người làm chứng ông Đoàn T K, ông Nguyễn Văn S, ông Lê Minh T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định.

[2]. *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ Q điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, kết luận hành vi, quyết định tố tụng của Cơ Q tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3]. *Về tội danh và điều luật áp dụng*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Nguyễn Tiến Q đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng khoảng 15 giờ ngày 01/4/2024, Q tiếp tục tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa cùng Nguyễn Văn S, Lê Minh T, Nguyễn Văn T1, Đoàn T K tại thôn Tam Ích, xã L, thị xã N với số tiền 50.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã N truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là có căn cứ.

[3]. *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo*: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ảnh hưởng nghiêm trọng cho bản thân, gia đình và xã hội. Bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng vẫn tiếp tục thực hiện. Tuy nhiên số tiền tham gia đánh bạc của bị cáo không lớn, do đó cần xem xét, áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đồng thời đề răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc

trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6]. *Về áp dụng hình phạt:* Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên, xét thấy cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa cho xã hội.

[7]. *Về vật chứng vụ án:* Vật chứng thu giữ là 01 chiếc chiếu và 15 ghế nhựa. Xét thấy không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2024 giữa Cơ Q Cảnh sát điều tra Công an thị xã N và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N.

[8]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tiến Q 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng)** về tội “*Đánh bạc*”.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chiếu và 15 ghế nhựa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2024 giữa Cơ Q Cảnh sát điều tra Công an thị xã N và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tiến Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tx.N;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS tx.N;
- Cơ Q điều tra tx.N;
- Cơ Q THAHS tx.N;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo và những người TGTT;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương

